

Số: 165 /TCT-PCCS  
V/v: xử phạt trong lĩnh vực thuế

Hà Nội, ngày 9 tháng 1 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Phú Yên

Trả lời công văn số 1365/CT-TT ngày 24/10/2006 của Cục thuế tỉnh Phú Yên về xử phạt trong lĩnh vực thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại điểm 1 Mục II Phần C Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng hướng dẫn: “Thời điểm để xác định doanh thu tính thuế GTGT phát sinh là thời điểm cơ sở kinh doanh đã chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng (đối với trường hợp bán theo hình thức trả góp) hàng hoá, cung ứng dịch vụ cho người mua, không phân biệt người mua đã trả tiền hay chưa trả tiền”

Tại điểm 9 Mục I Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên hướng dẫn: “Trường hợp xây dựng, lắp đặt thực hiện thanh toán theo hạng mục công trình hoặc giá trị khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành bàn giao thì giá tính thuế tính theo giá trị hạng mục công trình hoặc giá trị khối lượng công việc hoàn thành bàn giao chưa có thuế GTGT”

- Tại điểm 2.1 Mục II Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được xác định như sau: “Đối với hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hàng hoá hoặc xuất hoá đơn bán hàng”

- Tại Khoản 2, Điều 19 Luật thuế giá trị gia tăng quy định: “*Nộp chậm tiền thuế, tiền phạt so với ngày quy định phải nộp hoặc quyết định xử lý về thuế thì ngoài việc nộp đủ số thuế, số tiền phạt, mỗi ngày nộp chậm còn phải nộp phạt bằng 0,1% (một phần nghìn) số tiền gian lận.*”

- Tại Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 100/2004/NĐ-CP ngày 25/2/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế



quy định: “Xử phạt theo quy định của pháp luật về thuế đối với hành vi nộp chậm tiền thuế hoặc tiền phạt so với ngày quy định phải nộp ghi trong thông báo nộp thuế, quyết định xử phạt. Trường hợp không có thông báo thuế thì thời gian tính phạt nộp chậm căn cứ vào thời hạn phải nộp thuế theo quy định tại các Luật thuế, Pháp lệnh thuế...”

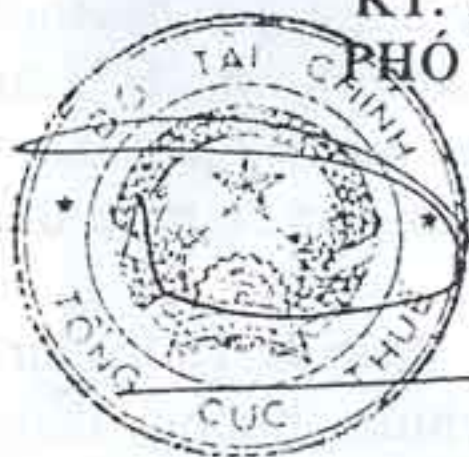
Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, đơn vị có các công trình mà việc thanh toán thực hiện theo khối lượng công việc hoàn thành nhưng đơn vị không xuất hoá đơn và kê khai nộp thuế theo khối lượng công việc hoàn thành. Khi công trình hoàn thành và đã quyết toán, đơn vị cũng không xuất hoá đơn và kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp của năm đó thì cơ quan thuế truy thu đủ số thuế nộp thiếu đối với các công trình nêu trên đồng thời xử phạt về hành vi chậm kê khai nộp thuế.

Trường hợp sau khi đã xử phạt hành vi chậm kê khai nộp thuế nhưng đơn vị vẫn không chịu kê khai nộp thuế đối với các công trình nêu trên thì các công trình đó sẽ bị xử phạt về hành vi trốn thuế theo hướng dẫn tại điểm 1.1 Công văn số 8585/BTC-TCT ngày 8/7/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Vụ PC
- Lưu: VT, PCCS (2b)



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương